

Biểu mẫu 18

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm năm học 2018-2019

A. Công khai thông tin về quy mô đào tạo hiện tại

STT	Khối ngành	Quy mô sinh viên hiện tại (Quý 2 - năm 2019)							
		Tiền sĩ	Thạc sĩ	Đại học		Cao đẳng sư phạm		Trung cấp sư phạm	
				Chính quy	Vừa làm vừa học	Chính quy	Vừa làm vừa học	Chính quy	Vừa làm vừa học
	Tổng số	346	2.517	27.461	6.426				
1	Khối ngành I	0	291	1.410	381				
2	Khối ngành II	0	0	0		x	x	x	x
3	Khối ngành III	48	549	4.876	4.438	x	x	x	x
4	Khối ngành IV	77	291	1.699		x	x	x	x
5	Khối ngành V	209	1096	15.137	646	x	x	x	x
6	Khối ngành VI	0	0	183		x	x	x	x
7	Khối ngành VII	12	290	4.156	961	x	x	x	x

Ghi chú:

- Hệ chính quy: Đại học; Bằng 2; liên thông CĐ lên ĐH

- **Không** bao gồm cử tuyển; XTT; sinh viên nước ngoài; học ngành thứ 2

B. Công khai thông tin về sinh viên tốt nghiệp và tỷ lệ sinh viên có việc làm sau 01 năm tốt nghiệp

STT	Khối ngành	Số sinh viên tốt nghiệp	Phân loại tốt nghiệp (%)			Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường (%)*
			Loại xuất sắc	Loại giỏi	Loại khá	
	Tổng số	7235	234 (3.23%)	2021(27.93%)	4339 (59.97%)	
1	Khối ngành I	842	75 (8.91%)	375 (44.54%)	374 (44.42%)	
2	Khối ngành II	0	0	0	0	
3	Khối ngành III	1636	23 (1.41%)	354 (21.64%)	1094 (66.87%)	
4	Khối ngành IV	541	34 (6.28%)	190 (35.12%)	300 (55.45%)	
5	Khối ngành V	3104	51 (1.64%)	689 (22.20%)	1961 (63.18%)	

6	Khối ngành VI	0	0	0	0
7	Khối ngành VII	1112	51 (4.59%)	413 (37.14%)	610 (54.86%)

(*) Tỷ lệ SVTN có việc làm tính theo công thức: ((SL SVTN có việc làm + SL SVTN đang học nâng cao)/tổng số SVTN được khảo sát)* 100

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành:

- Chương trình đào tạo đại học, các học phần trong chương trình đào tạo, đề cương chi tiết học phần được công bố trên website tại địa chỉ:

<https://www.ctu.edu.vn/dao-tao/ctdt-dai-hoc.html>

- Chương trình đào tạo sau đại học, các học phần trong chương trình đào tạo, đề cương chi tiết học phần được công bố trên website tại địa chỉ:

<https://gs.ctu.edu.vn/kctdt/>

D. Công khai thông tin về giáo trình, tài liệu tham khảo do cơ sở giáo dục tổ chức biên soạn, tại địa chỉ:

<http://lrcopac.ctu.edu.vn/pages/opac/wpid-collection-type-collection.html>

E. Công khai thông tin về đồ án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp, tại địa chỉ:

<http://lrcopac.ctu.edu.vn/pages/opac/wpid-collection-type-collection.html>

<https://dspace.ctu.edu.vn/jspui/handle/123456789/2310>

G. Công khai thông tin đào tạo theo đơn đặt hàng của nhà nước, địa phương và doanh nghiệp

- Không có

H. Công khai hội nghị, hội thảo khoa học do cơ sở giáo dục tổ chức, tại địa chỉ:

https://www.ctu.edu.vn/images/upload/TT36/2019/Bieu-18_H.pdf

I. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn

1. Trong nước: https://www.ctu.edu.vn/images/upload/TT36/2019/Bieu-18_I-1.pdf

<https://qldiem.ctu.edu.vn/STMCTU/tracuutt>

2. Hợp tác quốc tế: https://www.ctu.edu.vn/images/upload/TT36/2019/Bieu-18_I-2.pdf

K. Công khai thông tin kiểm định cơ sở giáo dục và chương trình giáo dục

https://www.ctu.edu.vn/images/upload/TT36/2019/Bieu-18_K.pdf

Cần Thơ, ngày tháng 7 năm 2019
HIỆU TRƯỞNG

Hà Thanh Toàn